

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán mua sắm: Dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.
- Tên gói thầu: Dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.
- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2. Địa chỉ: Số 1310, đường Nguyễn Ái Quốc, khu phố 7, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.

2. Mục tiêu công việc

Thực hiện lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp cho Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo sức khỏe cho bệnh nhân, cán bộ công nhân viên của bệnh viện, đáp ứng nhu cầu công tác chuyên môn và phù hợp với mục tiêu, quy hoạch phát triển của bệnh viện.

2.1 Phạm vi cung cấp dịch vụ:

a.1) Vị trí khu vực làm việc

Stt	Khu vực	Diện tích (m ²)
	Khu vực làm việc: – Nhà làm việc Ban giám đốc, – Khoa khám Tâm thần và điều trị ngoại trú, – Khoa khám bệnh theo yêu cầu, – Hội trường bệnh viện, – Khoa cán bộ Quốc tế, – Khu vực nhà thuốc Khoa Dược, – Các công trình công cộng, – Công trình phụ trợ, – Hệ thống xê nô - máng xối: Khoa Nhi, Khoa Dược, Nhà Khám và điều trị ngoại trú, Nhà làm việc Ban giám đốc, Nhà Khách bệnh viện, Nhà xe, Khoa H4. – Nhà Đại thể, – Thu gom rác sinh hoạt tại điểm tập kết rác của mỗi khoa phòng về điểm tập kết rác tập trung của Bệnh viện Tâm thần TW2)	
1	Khu vực ngoại quan	22.500
	– Trục đường chính, đường nội bộ – Khu vực cây cảnh	

Stt	Khu vực	Diện tích (m ²)
	– Các bãi cỏ – Lối đi – Khu vực Căn tin – Khu vực để xe – Đường trước giáp đường giao lộ (Nguyễn Ái Quốc) – Đường ven suối – Các khu kỹ thuật phụ trợ; – Thu gom rác, chuyển về nơi tập kết theo quy định (sử dụng bằng thùng của Bệnh viện).	
2	Khoa khám và điều trị ngoại trú	13.600
	– Khu vực các thang bộ, tay vịn (03 lầu); – 2 Bể chứa nước PCCC. – Lối đi sảnh hành lang; – Trần, tường cửa kính mặt ngoài tiếp giáp sảnh hành lang; – Quét mạng nhện – Nhà vệ sinh cộng	
3	Khu khám bệnh theo yêu cầu	3.200
	– Khu vực thang bộ, tay vịn (02 lầu); – Khu vực hội trường. – Lối đi sảnh hành lang; – Trần, tường, – Cửa kính mặt ngoài tiếp giáp sảnh hành lang; – Quét mạng nhện, – Nhà vệ sinh cộng	
4	Khu vực hội trường	
	– Vệ sinh kính, cửa, – Vệ sinh các khung kính. – Vệ sinh cửa, khung. – Vệ sinh vách – tường xung quanh. – Vệ sinh bàn ghế. – Vệ sinh mặt bàn, học bàn. – Vệ sinh ghế. – Vệ sinh sàn. – Sàn sân khấu. – Sàn phía dưới. – Chà sàn	
5	Nhà làm việc Ban giám đốc	250
	– Phòng họp	

Stt	Khu vực	Diện tích (m ²)
	– Sảnh hành lang – Cầu thang và tay vịn cầu thang. – Sảnh phía trước toà nhà. – Khu vực xung quanh tòa nhà	
6	Tòa nhà Khoa Cán bộ và Quốc tế	1.428
	– Khu vực tầng trệt: (Phòng làm việc PTCKT, PHCQT) – Vệ sinh lau, dọn khu vực hành lang, – Vệ sinh lau, dọn khu vực sân. – Cắt cỏ, cây khu vực khuôn viên trước và sau. – Thu gom rác thải, – Quét mạng nhện, bụi bám trên tường, trần	
7	Khu vực tầng 3	
	– Quét mạng nhện trần nhà và các góc tường – Quét, lau ướt và lau khô khu vực cầu thang. – Lau các ô cửa khu vực cầu thang, – Vệ sinh cửa, kính (mặt ngoài) – Vệ sinh sàn tại khu vực lầu 3. – Vệ sinh tay vịn cầu thang. – Nhà vệ sinh	
8	Cầu thang (02 cái từ lầu 1- lầu 3)	
	– Lau, quét, dọn bậc tam cấp – Lau tay vịn cầu thang. – Quét mạng nhện	
9	Khu vực nhà đại thể	300
	– Vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, sau mỗi ca bệnh tử vong. – Hàng ngày: lau rửa theo thứ tự: bàn lavabo, thùng rác, sàn nhà. – Hàng tuần: Quét bụi trần nhà, lau đèn, lau tủ, cửa, tường men, nhà tắm. – Vệ sinh bàn mổ, xe đẩy sau khi sử dụng: Lau xe đẩy trước, bàn mổ sau bằng dung dịch khử khuẩn, xong để trong 20 phút. Cọ rửa sạch lại bằng nước xà bông. – Dội rửa lại nước sạch, lau khô. – Vệ sinh ngăn chứa tử thi. – Lau định kỳ hàng tuần và sau mỗi ca bệnh tử vong với dung dịch khử khuẩn Javel 1%. Cọ rửa bằng nước xà bông. Lau dung dịch khử khuẩn lần 2. Dội nước rửa sạch. Lau khô	
10	Hệ thống xe nô - máng xối: khoa nhi, khoa dược, nhà khám và điều trị ngoại trú, nhà làm việc ban giám đốc, nhà khách bệnh viện, nhà xe, khoa H4	
	– Thu gom rác. – Dọn lá cây.	

Stt	Khu vực	Diện tích (m ²)
	– Vệ sinh định kỳ hàng tuần	
11	Thu gom rác sinh hoạt tại các điểm tập kết của mỗi khoa phòng đưa về nhà chứa rác tập trung của bệnh viện	

a.2. Nội dung công việc, tần suất làm việc:

Stt	Mô tả công việc	Tần suất làm việc			
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý
A	Khu vực chung				
1	Nhà vệ sinh (cho tất cả các khu vực có nhà vệ sinh trong bệnh viện)				
	Lau gương	x			
	Vệ sinh bồn rửa mặt, bồn cầu, bồn tiểu bằng hóa chất.	x			
	Lau cửa ra vào, vách ngăn	x			
	Thu gom rác	x			
	Thường xuyên kiểm tra châm xà bông, giấy vệ sinh	x			
	Lau sàn	x			
	Khử mùi	x			
	Vệ sinh thông gió	x			
	Tổng vệ sinh		x		
	Chà sàn bằng máy liên hợp	x			
2	Thang bộ, lối đi, khu vực sảnh chờ, quầy thu viện phí.				
	Quét và chùi lau sàn hành lang.	x			
	Lau các hành lang, cầu thang bộ, và tay vịn	x			
	Vệ sinh các bảng chỉ dẫn, các cửa kính.	x			
	Vệ sinh đèn chiếu sáng hành lang các khu vực công cộng	x			
	Vệ sinh các bình cứu hỏa, điện thoại công cộng, máy nước nóng lạnh.	x			
	Kiểm tra và vệ sinh các vết dơ trên tường	x			
	Xử lý sự cố trên sàn (nước đọng, vết ố, vết máu...)	x			
B	Khu khám bệnh và điều trị				
1	Tầng trệt				
	Quét màng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét, lau ướt và lau khô hành lang, cầu thang, tay vịn.	x			
	Vệ sinh bụi bẩn mặt ngoài máng đèn, quạt trần, may lạnh, công tắc điện.	x			
	Vệ sinh kính, các cửa sổ và cửa đi	x			

Stt	Mô tả công việc	Tần suất làm việc			
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý
	Vệ sinh bàn ghế, kệ và các vật dụng nội thất khác.	x			
	Tổng vệ sinh các cửa ra vào và cửa sổ	x			
	Hút bụi các góc tường và gờ cửa	x			
	Vệ sinh bồn rửa tay, lau tủ bảo quản thuốc, hóa chất.	x			
	Đánh chà, hút bụi ướt, làm khô bằng máy và hóa, chất chuyên dụng- tổng thể trần, đèn quạt, tường ...	x			
	Thu gom rác và vệ sinh phòng rác, thùng rác	x			
2	Tầng 1				
	Quét màng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét, lau ướt và lau khô khu vực hành lang, cầu thang, tay vịn.	x			
	Vệ sinh bụi bẩn mặt ngoài máng đèn, quạt trần, máy lạnh, công tắc điện.	x			
	Vệ sinh kính, các cửa sổ và cửa đi	x			
	Vệ sinh bàn ghế, kệ và các vật dụng nội thất khác.	x			
	Tổng vệ sinh các cửa ra vào và cửa sổ	x			
	Hút bụi các góc tường và gờ cửa	x			
	Vệ sinh bồn rửa tay, lau tủ bảo quản thuốc, hóa chất.	x			
	Đánh chà, hút bụi ướt, làm khô bằng máy và hóa chất chuyên dụng.	x			
	Thu gom rác và vệ sinh phòng rác, thùng rác,	x			
3	Tầng 2				
	Quét màng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét ,lau ướt và lau khô khu hành lang, sảnh chờ	x			
	Vệ sinh bụi bẩn mặt ngoài máng đèn, quạt trần, máy lạnh, công tắc điện.	x			
	Vệ sinh kính, các cửa sổ và cửa đi	x			
	Vệ sinh bàn ghế, kệ và các vật dụng nội thất khác.	x			
	Tổng vệ sinh các cửa ra vào và cửa sổ	x			
	Hút bụi các góc tường và gờ cửa	x			
	Vệ sinh bồn rửa tay, lau tủ bảo quản thuốc, hóa chất.	x			
	Đánh chà, hút bụi ướt, làm khô bằng máy và hóa chất chuyên dụng- tổng thể trần, đèn quạt, tường ...	x			
C	Khu khám bệnh theo yêu cầu				
1	Tầng trệt				
	Quét màng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét, lau ướt và lau khô hành lang, cầu thang, tay vịn.	x			
	Vệ sinh bụi bẩn mặt ngoài máng đèn, quạt trần, máy lạnh, công tắc điện.	x			

Stt	Mô tả công việc	Tần suất làm việc			
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý
	Vệ sinh kính, các cửa sổ và cửa đi	x			
	Vệ sinh bàn ghế, kệ và các vật dụng nội thất khác.	x			
	Tổng vệ sinh các cửa ra vào và cửa sổ	x			
	Hút bụi các góc tường và gờ cửa	x			
	Vệ sinh bồn rửa tay, lau tủ bảo quản thuốc, hóa chất.	x			
	Đánh chà, hút bụi ướt, làm khô bằng máy và hóa, chất chuyên dụng - tổng thể trần, đèn quạt, tường ...	x			
	Thu gom rác và vệ sinh phòng rác, thùng rác	x			
2	Tầng 1				
	Quét màng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét, lau ướt và lau khô khu vực hành lang, cầu thang, tay vịn.	x			
	Vệ sinh bụi bẩn mặt ngoài máng đèn, quạt trần, máy lạnh, công tắc điện.	x			
	Vệ sinh kính, các cửa sổ và cửa đi	x			
	Vệ sinh bàn ghế, kệ và các vật dụng nội thất khác.	x			
	Tổng vệ sinh các cửa ra vào và cửa sổ	x			
	Hút bụi các góc tường và gờ cửa	x			
	Vệ sinh bồn rửa tay, lau tủ bảo quản thuốc, hóa chất.	x			
	Đánh chà, hút bụi ướt, làm khô bằng máy và hóa chất chuyên dụng.	x			
	Thu gom rác và vệ sinh phòng rác, thùng rác	x			
3	Tầng 2				
	Quét màng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét, lau ướt và lau khô khu hành lang, sảnh chờ	x			
	Vệ sinh bụi bẩn mặt ngoài máng đèn, quạt trần, máy lạnh, công tắc điện.	x			
	Vệ sinh kính, các cửa sổ và cửa đi	x			
	Tổng vệ sinh các cửa ra vào và cửa sổ	x			
	Hút bụi các góc tường và gờ cửa	x			
	Vệ sinh bồn rửa tay, lau tủ bảo quản thuốc, hóa chất.	x			
	Đánh chà, hút bụi ướt, làm khô bằng máy liên hợp và hóa chất chuyên dụng; tổng thể trần, đèn quạt, tường ...	x			
D	Nhà ban giám đốc, hội trường bệnh viện và toà nhà khoa cán bộ quốc tế.				
I	Khu vực hội trường				
1	Vệ sinh kính, cửa và vách – tường.				
	Vệ sinh kính.	x			

Stt	Mô tả công việc	Tần suất làm việc			
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý
	Vệ sinh cửa, khung.	x			
	Vệ sinh vách – tường xung quanh.	x			
2	Vệ sinh bàn ghế.				
	Vệ sinh mặt bàn, hộc bàn.	x			
	Vệ sinh ghế.	x			
3	Vệ sinh sàn.				
	Sàn sân khấu.	x			
	Sàn phía dưới.	x			
	Chà sàn	x			
II	Tòa nhà khoa cán bộ và quốc tế.				
1	Khu vực tầng trệt: (Toàn bộ)				
	Vệ sinh lau, dọn khu vực hành lang,	x			
	Vệ sinh lau, dọn khu vực sân.	x			
	Cắt cỏ, cây khu vực trước và sau.	x			
	Thu gom rác thải,	x			
	Quét mạng nhện, bụi bám trên tường, trần.	x			
2	Khu vực tầng 3				
	Quét mạng nhện trần nhà và các góc tường	x			
	Quét, lau ướt và lau khô khu vực cầu thang.	x			
	Vệ sinh cửa, kính (mặt ngoài)	x			
	Vệ sinh sàn tại khu vực lầu 3.	x			
	Vệ sinh tay vịn cầu thang.	x			
III	Toà nhà Ban giám đốc				
	Phòng họp	x			
	Sảnh hành lang	x			
	Cầu thang và tay vịn cầu thang.	x			
IV	Khu vực nhà thuốc khoa dược				
	Sảnh trước nhà thuốc	x			
	Sân nhà thuốc,	x			
	Vệ sinh xung quanh	x			
E	Khu vực ngoại quan				
	Trục đường chính, đường nội bộ	x			
	Lối đi	x			
	Khu vực cây cảnh	x			
	Các bãi cỏ	x			
	Khu vực Cẩn tin	x			
	Khu vực để xe	x			

Stt	Mô tả công việc	Tần suất làm việc			
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	Hàng quý
	Đường trước giáp đường giao lộ (Nguyễn Ái Quốc)	x			
	Đường ven suối	x			
	Các khu vực phụ trợ.	x			
F	Hệ thống xê nô - máng xối:				
	Khoa Tâm thần nhi		x		
	Khoa Dược.		x		
	Nhà Khám và điều trị ngoại trú		x		
	Chốt trực bảo vệ		x		
	Nhà làm việc Ban giám đốc		x		
	Nhà Khách bệnh viện		x		
	Nhà xe		x		
	Khoa H4		x		
G	Khu vực nhà đại thể				
	Quét, dọn xung quanh.	x			
	Vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, sau mỗi ca bệnh tử vong.	x	x		
	lau rửa theo thứ tự: bàn lavabo, thùng rác, sàn nhà.	x			
	Quét bụi trần nhà, lau đèn, lau tủ, cửa, tường men, nhà tắm.	x			
	Lau xe đẩy trước, bàn mổ sau bằng dung dịch khử khuẩn		x		
	Vệ sinh ngăn chứa tử thi.		x		
I	Thu gom rác tại các khoa phòng đến nhà tập kết rác tập trung	x			

a.3. Quy định chung:

- Số lượng nhân sự tối thiểu là: 16 người (từ thứ 2 đến thứ 7); 11 người (chủ nhật, ngày lễ)

- Thời gian làm việc: 07 ngày/tuần, kể cả lễ, tết (từ 6h00 đến 18h00)/ngày (được luân phiên nghỉ trưa 1 tiếng).

- Duy trì sạch sẽ các khu vực thực hiện vệ sinh.

- Chấp hành nghiêm quy định, nội quy của Bệnh viện.

- Cam kết chịu trách nhiệm trước Đơn vị sử dụng dịch vụ về bất cứ rủi ro, mất mát nào gây ra cho Đơn vị sử dụng dịch vụ do công nhân của nhà cung cấp dịch vụ gây ra.

a.4. Danh mục máy móc, công cụ dụng cụ, hóa chất sử dụng.

Stt	Danh mục	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Đvt	SL
I	Máy móc, công cụ dụng làm vệ sinh			

Stt	Danh mục	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Đvt	SL
1	Máy chà sàn liên hợp	– Chức năng: chà sạch các vết bẩn, bám trên bề mặt của sàn gạch, đá – Công suất: ≥ 1.080 w – Dung tích: ≥ 60 lít	Cái	03
2	Máy hút nước	– Chức năng: Hút bụi khô và ướt trên bề mặt sàn các loại; – Công suất: ≥ 1.500 W – Dung tích thùng chứa: ≥ 60 lít – Lưu lượng khí: ≥ 90l/s	Cái	02
3	Máy hút bụi	– Chức năng: Hút bụi cho các khe, góc cửa, bề mặt sàn – Công suất: ≥ 2.600W – Dung tích thùng chứa: ≥ 80 lít	Cái	02
4	Máy cắt cỏ	– Công suất: ≥ 1.6 HP – Nhiên liệu: Xăng	Cái	03
5	Xe vắt 2 xô	– Chức năng: Vắt khô nước – Dung tích: ≥ 60 lít	Cái	22
6	Biển báo sàn ướt	– Xuất xứ: Việt Nam – Màu sắc: Vàng	Cái	30
7	Xe đẩy vệ sinh đa năng	– Xuất xứ: Việt Nam – Chất liệu: Inox 304	Cái	20
8	Cây đẩy bụi	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	20
9	Cây lau ẩm sàn	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	20
10	Cây đẩy nước	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	20
11	Bộ dụng cụ lau kính	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	20
12	Chổi mềm	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	30
13	Chổi cứng	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	30
14	Xô nhựa 20L	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	15
15	Ky hút rác	– Xuất xứ: Việt Nam	Cái/3tháng	20
II	Hóa chất			
1	HOS 1000	– Xuất xứ: Hàn Quốc – Độ PH: 12~14 – Chức năng: Tẩy sàn	Thùng/tháng	03
2	HOS 2000	– Xuất xứ: Hàn Quốc – Độ PH: 9 ± 0.5 – Chức năng: Phủ bóng sàn	Thùng/tháng	03
3	All Clean Pro	– Xuất xứ: Hàn Quốc – Độ PH: 6.5 ~ 7.0 – Chức năng: Bảo dưỡng và vệ sinh sàn	Thùng/tháng	03
4	Glass Cleaning Agent	– Xuất xứ: Hàn Quốc – Độ pH: 7.5~8.5 – Chức năng: Lau kính	Thùng/tháng	03
5	Toilet New U-Clean	– Xuất xứ: Hàn Quốc – Độ pH: 0.5~1.5	Thùng/tháng	03

Stt	Danh mục	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Đvt	SL
		– Chức năng: Tẩy rửa WC		
6	Javel	– Xuất xứ: Việt Nam – Quy cách: 2kg – Chức năng: Chất tẩy sạch	Chai/tháng	15

Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu các loại máy thiết bị, hóa chất, vật tư có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu về thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ **“tương đương” hoặc tốt hơn** so với các yêu cầu của E-HSMT và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn với yêu cầu của E-HSMT.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung:

Bệnh viện là môi trường có khả năng lây nhiễm cao, vấn đề vệ sinh rất phức tạp nên đòi hỏi quy trình khắt khe, các công đoạn phải được thực hiện nhanh gọn. Do vậy nhà thầu cung cấp dịch vụ cần đáp ứng những yêu cầu sau:

- Cam kết cung cấp đủ nhân sự thực hiện dịch vụ vệ sinh theo yêu cầu của E-HSMT. Đảm bảo nhân sự ổn định tại các vị trí và thường xuyên tập huấn để nâng cao kiến thức về nội quy khi làm việc tại bệnh viện, các quy trình vệ sinh phù hợp và đáp ứng kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Cam kết cung cấp đủ hóa chất, máy móc thiết bị, vật tư tiêu hao để thực hiện gói thầu

- Đảm bảo dịch vụ cung cấp liên tục, xuyên suốt trong thời gian thực hiện hợp đồng

3.2 Yêu cầu về đào tạo nhân viên vệ sinh công nghiệp

- Hàng quý nhân viên vệ sinh phải được đào tạo lại về thực hành vệ sinh công nghiệp Bệnh viện.

- Thực hiện các nội dung về quy tắc ứng xử được nêu tại khoản 4, Phần II Hướng dẫn Quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài bệnh viện (Ban hành kèm theo Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế). Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh nhân sự đã được đào tạo, đáp ứng yêu cầu.

- Khi có sự thay đổi nhân lực vệ sinh phải báo với phòng Điều dưỡng và phải được chứng nhận đào tạo trước khi thực hành vệ sinh tại Bệnh viện.

- Nhân viên có sức khỏe đảm bảo công việc, có giấy chứng nhận sức khỏe được cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013.

- Có phân công cụ thể việc xử lý sự cố bất thường ngoài giờ hành chính tại các vị trí không có trực ngoài giờ hành chính.

- Đảm bảo nhân viên làm việc phải được trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ bảo hộ lao động và nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm khi có xảy ra tai nạn.

- Nhân viên ứng xử lịch sự, hòa nhã với người bệnh, người nhà người bệnh và nhân viên y tế. Không nói tục, nói bậy trong Bệnh viện. Không có hành vi, lời nói gợi ý hoặc nhận tiền/ quà của người bệnh, người nhà người bệnh dưới mọi hình thức.

- Nhân viên không tụ tập tán gẫu, đánh bài, uống rượu bia, sử dụng chất gây nghiện... trong Bệnh viện. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm của nhân viên.

- Nhân viên không sử dụng điện, nước của Bệnh viện sai quy định như: sử dụng nồi cơm điện, bếp điện để nấu nướng tại Bệnh viện, tắm, giặt (trừ trường hợp bất khả kháng như dính dịch, máu của người bệnh)

- Khi phát hiện sự cố điện, nước như: rò rỉ nước, tắc hỏng nhà vệ sinh... phải báo ngay cho khoa/ phòng nơi mình làm việc hoặc người có thẩm quyền của Bệnh viện để xử lý kịp thời.

- Phải thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy trình của Bệnh viện. Nghiêm cấm nhân viên nhà thầu thu gom, mua bán, cũng như đưa rác y tế, rác tái chế, rác sinh hoạt tại các khoa và các loại rác khác ra khỏi bệnh viện. Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu phát hiện nhân viên vi phạm.

3.3 Yêu cầu về nội dung công việc:

- Có quy trình làm sạch Bệnh viện đầy đủ, đáp ứng yêu cầu vệ sinh làm sạch & kiểm soát nhiễm khuẩn theo quy định của Bộ Y tế.

- Có quy định chung về làm sạch khử khuẩn thường quy và một số khu đặc biệt đạt yêu cầu kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện.

- Quy định phân loại đầu lau, khăn lau theo quy định của bộ y tế,

- Quy định vệ sinh bề mặt ô nhiễm, dính máu, dịch cơ thể khi có đánh đổ, đánh rơi, vãi trên bề mặt môi trường.

- Quy trình xử lý máu dịch tiết.

3.5 Yêu cầu về cam kết:

- Nhà thầu phải có cam kết hóa chất sử dụng phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Bộ Y tế và Bệnh viện, đảm bảo an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế và môi trường. Hóa chất phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có hóa đơn GTGT.

Các thiết bị, dụng cụ sử dụng sau nhà thầu phải cam kết trong hồ sơ dự thầu:

+ Có Giẻ lau, tải lau sẵn dùng cho khu vực nhân viên, hành chính: màu trắng

+ Có Giẻ lau, tải lau sẵn dùng cho khu vực bệnh nhân: màu xanh

+ Có Giẻ lau, tải lau sẵn dùng cho khu vực lây nhiễm: màu vàng

+ Có Giẻ lau, tải lau sẵn dùng cho khu vực lây nhiễm, nguy cơ cao như: buồng phẫu thuật, khu vực xử lý dụng cụ sau sử dụng, khu vực xử lý chất thải lỏng phát sinh từ cuộc phẫu thuật, rác thải phát sinh: màu đỏ

+ Có Giẻ lau kính gương chuyên dụng

+ Có chổi quét chuyên dụng nhà tắm và nhà vệ sinh: số lượng theo thực tế nhà vệ sinh, định kỳ có bổ sung, thay thế để đảm bảo sử dụng được.

- Ngoài các dụng cụ trên, nhà thầu được quyền bổ sung thêm các dụng cụ khác theo yêu cầu của công việc để đảm bảo làm sạch hoặc khi Bệnh viện yêu cầu.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra đột xuất, trường hợp xảy ra các sai phạm trong quy trình thực hiện Chủ đầu tư có quyền xử phạt nhà thầu theo quy định của hợp đồng.

- Nhà thầu phải có cam kết các máy móc, thiết bị, dụng cụ vệ sinh để phục vụ cho gói thầu có công suất máy phù hợp với công việc thực hiện tại Bệnh viện. Máy móc còn hoạt động tốt đáp ứng yêu cầu công việc.

- Nhà thầu phải tập hợp đủ toàn bộ công cụ, dụng cụ lâu bền phục vụ công tác vệ sinh và tất cả máy móc của nhà thầu khi nhập về kho của nhà thầu tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 phải báo để chủ đầu tư cùng kiểm tra, giám sát; đồng thời khi đã nhập kho, nhà thầu không được đem ra khỏi Bệnh viện khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của chủ đầu tư.

3.6 Yêu cầu khác

- Chủ đầu tư khuyến khích nhà thầu thực hiện quá trình khảo sát thực tế Bệnh viện để phục vụ cho việc lập kế hoạch cung cấp dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 chính xác, hợp lý và hiệu quả.

- Thông tin liên hệ khi khảo sát: Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2. Địa chỉ: Số 1310, đường Nguyễn Ái Quốc, khu phố 7, phường Tân Triều, tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 02513.861.290 (yêu cầu liên hệ giờ vào hành chính từ thứ 2 đến thứ 6).

3. Theo yêu cầu của Chủ đầu tư về danh sách nhân sự nhà thầu đã đề xuất sẽ sử dụng cho việc cung cấp dịch vụ vệ sinh tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 phải đáp ứng về độ chính xác và xuyên suốt trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ vệ sinh tại bệnh viện (trừ trường hợp bất khả kháng phải có phương án dự phòng nguồn nhân sự thay thế và nhân sự mới phải được đào tạo đầy đủ nghiệp vụ trước khi thay thế). Trường hợp được xét duyệt trúng thầu nhà thầu bước vào giai đoạn dự thảo hoàn thiện hợp đồng, nếu có yêu cầu nhà thầu phải tập hợp đầy đủ nhân sự có tên trong danh sách đã đề xuất (kèm theo căn cước công dân) để chủ đầu tư kiểm tra đối chiếu nhân sự thực tế thực hiện gói thầu trùng khớp với danh sách nhân sự đã đề xuất trong E-HSDT. Trường hợp nhà thầu không tập hợp đầy đủ số lượng nhân sự đã kê khai hoặc nhân sự có thông tin không trùng khớp như nhà thầu đã kê khai trong E-HSDT thì nhà thầu sẽ được xem là không trung thực về việc kê khai nhân sự và chủ đầu tư có quyền từ chối ký hợp đồng.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Sản phẩm dịch vụ trước khi bàn giao cho Chủ đầu tư phải được hai bên tổ chức kiểm tra, nghiệm thu.

- Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu (thời gian, nội dung, phương pháp...) do Chủ đầu tư quyết định.